

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Hảo**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 31/12 /2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Bích Liên
2. Ông Phan Văn Tao

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Thúy D**, sinh năm 1987 tại tỉnh Đồng Tháp; Đăng ký HKTT: ấp A, xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Phòng trọ số 4, số nhà 443 tổ 12, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Hòa Hảo; Giới tính: nữ; Con ông Nguyễn Văn B và bà Phạm Thị Đ; có chồng là Trần Văn C và có 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012); Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 20 ngày 11/9/2020, tổ tuần tra Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra trên đường Nguyễn Hữu Thọ, khi đến trước tòa nhà PV Gas số 673 Nguyễn Hữu Thọ thì tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đức Thanh đang điều khiển xe mô tô 59H1-297.22 chở Nguyễn Thị Thúy D. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi xách màu đen mà D đang đeo trên người có 01 cuốn sổ hóa đơn ghi mẫu đăng ký BTC/130163, bên trong hóa đơn có 19 trang hóa đơn

có dán 19 gói nylon chứa tinh thể không màu (D khai là ma túy tổng hợp) nên tổ tuần tra đã đưa D về Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Hồi 09 giờ ngày 11/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D tại phòng trọ số 4, nhà số 443, tổ 12, ấp 4, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè phát hiện và thu giữ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (D khai nhận là ma túy tổng hợp) và dụng cụ để phân chia và sử dụng chất ma túy để trong kệ gỗ trên gác của phòng trọ.

Tại cơ quan điều tra D khai nhận bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 6/2020. Khi cần mua ma túy, D gọi điện thoại vào số máy 0902738327, sau đó sẽ có số điện thoại khác gọi lại cho D (mỗi lần là 01 số khác nhau) để hỏi D về số lượng ma túy cần mua và hẹn địa điểm để giao ma túy, khi đến điểm hẹn thì có người đàn ông gọi cho D chỉ chỗ lấy ma túy và đề tiền mua ma túy lại. Khoảng 7 đến 10 ngày thì D mua ma túy một lần, mỗi lần mua 01 gói với giá tiền từ 3.000.000đ đến 7.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, D đem về phòng trọ chia thành 26 đến 27 gói nhỏ, trong quá trình hoạt động mua bán trái phép chất ma túy D đã bán ma túy cho Phạm Trọng Nghĩa 03 lần, mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ, Vũ Hoài D 02 lần, mỗi lần từ 100.000đ, Nguyễn Thị Thùy Linh và Phạm Thị Út 5 đến 6 lần, mỗi lần từ 200.000đ đến 300.000đ và một số đối tượng khác (không rõ nhân thân, lai lịch).

Mỗi gói ma túy mua về thì D bán thu lợi từ 3.000.000đ đến 4.000.000đ, tùy vào số lượng ma túy lúc mua. Tổng số tiền bán ma túy thu lợi trong quá trình mua bán là khoảng 30.000.000đ, số tiền này D sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân. Việc D mua, bán ma túy một mình không có ai tham gia cùng, thời điểm cất giữ ma túy trong người thì D không cho ai biết.

Nguyễn Đức Thanh khai nhận là bạn bè ngoài xã hội của D. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, khi Thanh đang ở nhà thì D gọi điện cho Thanh nhờ chạy xuống đường Nguyễn Văn Tạo để đưa D về phòng trọ. Việc D mua bán ma túy Thanh hoàn toàn không biết.

Tại Kết luận giám định số 1593/KLGD-H ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“..Tinh thể không màu trong 19 gói nylon được niêm phong (bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy D và hình dấu Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,0534g, loại Methamphetamine

Tại Kết luận giám định số 1594/KLGD-H ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“..Tinh thể không màu trong 01 gói nilon được niêm phong (bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Thị Thúy D và hình dấu Công an xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2080, loại Methamphetamine

Tại bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-NB ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thúy D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt tiền bổ sung từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo; 01 bình xịt hiệu PEPPER, bên trong có chứa chất lỏng, đã qua sử dụng; 01 cuốn hóa đơn, bìa ngoài màu hồng ghi mẫu đăng ký:BTC/130163, đã qua sử dụng; 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng; 03 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 cái cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có 15 túi nylon có kích thước khác nhau; 01 quyển tập ngoài bìa có in chữ ABC, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 10 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITTEL màu đỏ; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu tím. Tạm giữ số tiền 4.690.000đ để đảm bảo thi hành án.

Giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 59L1-249.51. Hết thời hạn đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý số tiền bị cáo thu lợi bất chính.

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội

dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 11/9/2020, tại trước tòa nhà PV Gas, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, tổ 9, ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an huyện Nhà Bè đã bắt quả tang Nguyễn Thị Thúy D đang cất giữ 4,0534 gam ma túy loại Methamphetamine. Khám xét tại nhà của Nguyễn Thị Thúy D thu giữ 0,2080 gam ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 4,2614 gam, đây là khối lượng ma túy Nguyễn Thị Thúy D cất giữ với mục đích bán lại cho người khác. Qua điều tra xác định xác định Nguyễn Thị Thúy D đã thực hiện việc mua bán ma túy từ tháng 6/2020 và đã bán cho Phạm Trọng Nghĩa, Vũ Hoài D, Nguyễn Thị Thùy Linh và Phạm Thị Út. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong thời gian từ khoảng tháng 06/2020 đến 11/9/2020, Nguyễn Thị Thúy D đã có hành vi mua ma túy về chia nhỏ bán kiếm lời. D đã trực tiếp bán cho Phạm Trọng Nghĩa, Vũ Hoài D, Nguyễn Thị Thùy Linh, Phạm Thị Út và một số đối tượng khác D không biết rõ lai lịch, địa chỉ. Bị cáo D hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán ma túy bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do háo lợi bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu vật giám định, khối lượng còn lại 3,5764 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 bình xịt hiệu PEPPER đã qua sử dụng; 01 cuốn hóa đơn, bìa ngoài màu hồng ghi mẫu đăng ký: BTC/130163, đã qua sử dụng; 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng; 03 cái kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 cái cân tiểu ly đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có 15 túi ni lon có kích thước khác nhau; 01 quyển tập ngoài bìa có in chữ ABC, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 10 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động hiệu ITEL và 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO thu giữ của bị cáo, bị cáo sử dụng liên lạc mua, bán ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 4.690.000đ thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền bị cáo khai nhận thu lợi khoảng 30.000.000đ từ khi mua bán ma túy. Tuy nhiên, khi bị cáo bị bắt giữ, đã thu giữ của bị cáo 4.690.000đ, vì vậy số tiền thu lợi còn lại 25.310.000đ cần truy thu ở bị cáo để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59L1-249.51 thu giữ tại nhà bị cáo, bị cáo khai nhận đó là xe của bị cáo mua, khi mua bán có viết giấy nhưng giấy tờ mua bán đã bị mất và bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi lại mua, bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã đăng thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Vì vậy giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè chiếc xe máy trên. Hết thời hạn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị Thúy D, không xác định được lai lịch, đại chỉ, cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục điều tra, làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Đức Thanh là người chở bị cáo D nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 3,5764 gam ma túy Methamphetamine và 0,10167 gam ma túy Methamphetamine; 01 bình xịt hiệu PEPPER, đã qua sử dụng; 01 cuốn hóa đơn, bìa ngoài màu hồng ghi mẫu đăng ký: BTC/130163, đã qua sử dụng; 01 túi xách màu đen, đã qua sử dụng; 03 cái kéo bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 cái cân tiểu ly màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 gói nylon bên trong có 15 gói nylon có kích thước khác nhau; 01 quyển tập ngoài bìa có in chữ ABC, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 10 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu ITEL màu đỏ, Imei 1: 358625105377206, số Imei 2: 358625105377214, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO màu tím, số Imei 1: 866376049892059, số Imei 2: 866376049892042, đã qua sử dụng và số tiền 4.690.000đ (*bốn triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè chiếc xe mô tô hiệu Elizabeth màu vàng, biển kiểm số 59L1-249.51, số khung RLGKA12GD-AD050968, số máy VMVIBA-D050968, đã qua sử dụng. Hết thời hạn do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đăng thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Dân sự.

(Toàn bộ vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè theo phiếu nhập kho số 2021-NK07 ngày 19/11/2020. Số tiền có tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Nhà Bè theo Lệnh thanh toán ngày 21/9/2020, số tham chiếu: 2020410302036688)

Truy thu số tiền 25.310.000đ (*hai mươi lăm triệu, ba trăm mười nghìn đồng*) của bị cáo Nguyễn Thị Thúy D để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị Thúy D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy

